

8900 107 717 707

4144010068,R313259 - GIA CONG - 22/04/2024

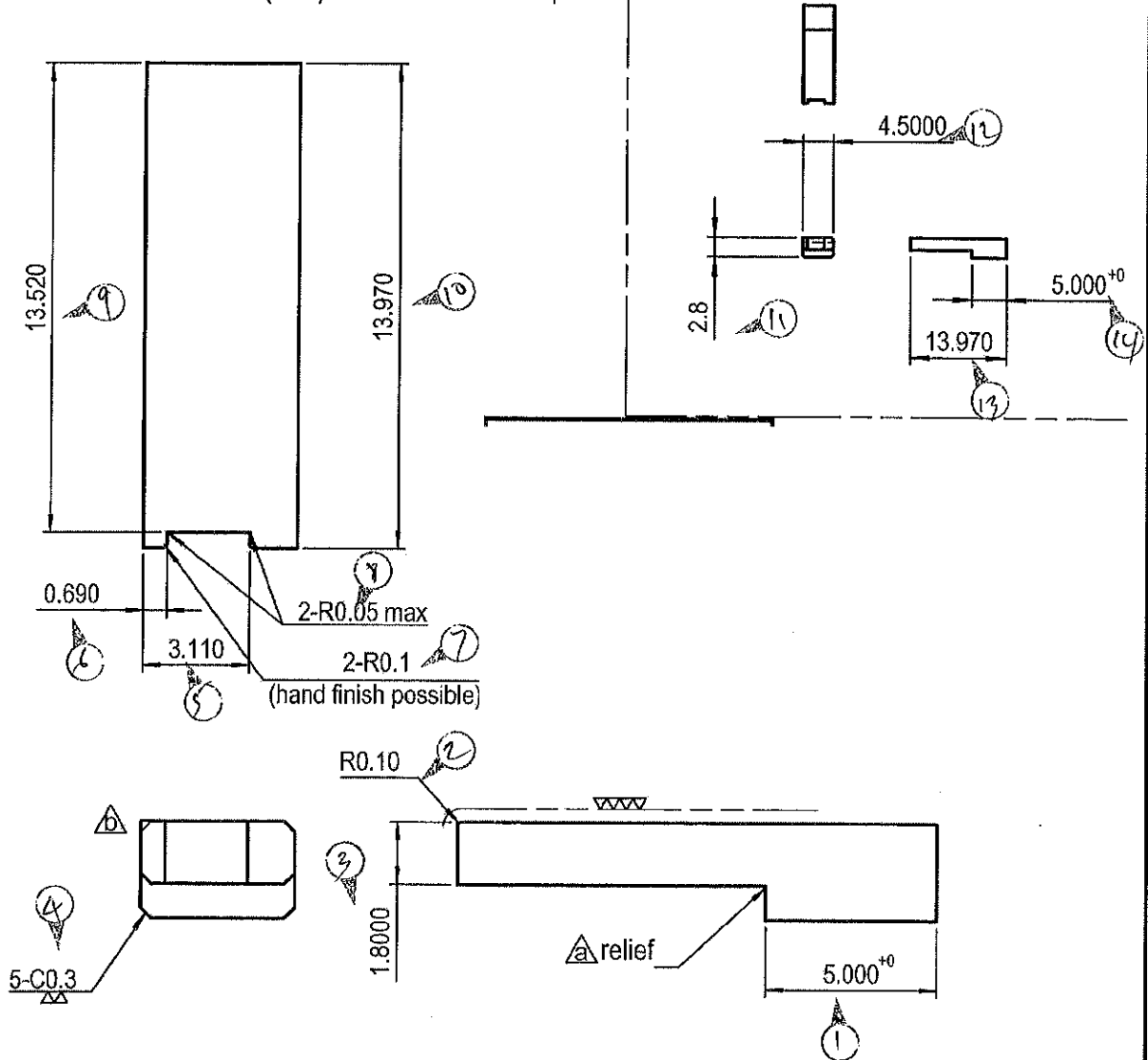
REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	DSGND.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.	2019/06/19	新規設計		Chen_Jing_Fu	Chen_Jing_Fu	Chang_Fu_Rung	0.0000	± 0.002	0.000 ⁺⁰	⁺⁰ -0.005
△a	2020/06/16	追記		Chen_Jing_Fu	Chen_Jing_Fu	Chang_Fu_Rung	0.000	± 0.005	0.000 -0	^{+0.005} -0
△b	2023/04/20	視圖訂正		Jenn_Jaw_Meei	Chen_Jing_Fu	Lang_Jin_Yinn	0.00	± 0.01	0.00 ⁺⁰	⁺⁰ -0.01
△							0.0	± 0.1	0.00 -0	^{+0.01} -0
							0.	± 0.2	0.0 ⁺⁰	⁺⁰ -0.1
									0.0 -0	^{+0.1} -0

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED

FINISH MARKS

(▽▽▽▽) G

DETAIL (5:1)



S CHUẨN

CHKD.	MATERIAL		TITLE	PARTS NAME
Chang_Fu_Rung	SKD11		部品図 PART DRAWING	ストリッパー入子 STRIPPER INSERT
DSGND.	SURFACE	SCALE	部品図 部品圖	脱模器嵌具 脱模器嵌具
Chen_Jing_Fu		1:1	DATE	DWG.No.
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE		
Chen_Jing_Fu	HRC 60 ~ 62	A4V	2019/06/19	R313259

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO:	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<div>1.VẬT LIỆU:</div> <div>2.THỜI GIAN GIA CÔNG</div>	